

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THẾ
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2020/HNGĐ - ST
Ngày 21- 02 - 2020
V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THẾ, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Nguyễn Xuân Thọ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Chiến;

2. Bà Nguyễn Thị Cương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Kim Oanh – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Yên Thế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 180/2019/TLST - HNGĐ ngày 09 tháng 7 năm 2020 về tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2019, quyết định hoãn phiên tòa số 01/2020/QĐST-HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2020, thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 11/2020/TB-TA ngày 05 tháng 02 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm: 1967 (vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H V, huyện Y T, tỉnh Bắc Giang.

Bị đơn: Bà Lê Thị N, sinh năm: 1971 (vắng mặt);

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H V, huyện Y T, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ghi ngày 24 tháng 5 năm 2019, bản tự khai ngày 22 tháng 8 năm 2019, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án ông Nguyễn Văn H trình bày:

Ông kết hôn với bà Lê Thị N ngày 25 tháng 3 năm 1989, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H V, huyện Y T, tỉnh Bắc Giang. Sau khi kết hôn vợ chồng ông chung sống hạnh phúc đến năm 2013 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng ông không hợp nhau, thường xuyên bất đồng về quan điểm sống, mâu thuẫn trầm trọng từ tháng 01 năm 2013 nên ông và bà N đã ly thân từ tháng 01 năm 2013. Ông xác định tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không hạnh phúc, ông khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông ly hôn bà Lê Thị N.

Con chung: Ông và bà N có 02 con chung là Nguyễn Thị Thu L, sinh năm 1990 và Nguyễn Văn Ng, sinh năm 1993. Các con chung đã trưởng thành, ông không yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung.

Tài sản chung, quyền sử dụng đất chung, các khoản nợ chung của vợ chồng: Ông không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Đối với bà Lê Thị N: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang đã tiến hành các thủ tục tố tụng đối với bà N nhưng không gặp trực tiếp bà N được, Tòa án đã tiến hành các thủ tục niêm yết và thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng các văn bản tố tụng như thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định của pháp luật nhưng bà N không gửi văn bản ghi ý kiến của bà N cho Tòa án. Do vậy không có lời khai của bà N trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa ông Nguyễn Văn H và bà Lê Thị N đều vắng mặt, các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng, phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56, Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 28; Điều 35; Điều 144; Điều 147; Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Xử: Cho ông Nguyễn Văn H ly hôn bà Lê Thị N.

Án phí: Ông Nguyễn Văn H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ và ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Nguyễn Văn H vắng mặt, đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bà Lê Thị N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Nguyễn Văn H và bà Lê Thị N theo quy định tại Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Ông Nguyễn Văn H và bà Lê Thị N kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 25 tháng 3 năm 1989 tại Ủy ban nhân dân xã H V, huyện Y T, tỉnh Bắc Giang. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2013 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tình cảm vợ chồng không còn, ông bà không hợp nhau về tính cách, quan điểm sống. Mâu thuẫn trầm trọng từ năm 2013 vợ chồng ông bà đã sống ly thân. Ngày 05 tháng 7 năm 2019 ông H nộp đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông ly hôn bà N. Xét thấy, vợ chồng ông H, bà N đã ly thân một thời gian dài, tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không còn hạnh phúc, mục đích của cuộc hôn nhân không đạt được, nên cần chấp nhận cho ông Nguyễn Văn H được ly hôn bà Lê Thị N là phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.1] Con chung: Ông H và bà N có 02 con chung là Nguyễn Thị Thu L, sinh năm 1990 và Nguyễn Văn Ng, sinh năm 1993. Con chung đã trưởng thành nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[2.2] Tài sản chung, quyền sử dụng đất chung, các khoản nợ chung của vợ chồng: Ông H không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết nên không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Ông Nguyễn Văn H phải chịu tiền án phí theo quy định của pháp luật.

Từ nhận định trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 28; Điều 35; Điều 147; Khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 238, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 56, Điều 57 Luật hôn nhân gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Xử :

1. Cho ông Nguyễn Văn H được ly hôn bà Lê Thị N.

2. Án phí, chi phí tố tụng khác: Ông Nguyễn Văn H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí ông H đã nộp tại biên lai số AA/2014/0004455 ngày 09 tháng 7 năm 2019 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang thu. Ông H đã nộp đủ tiền án phí. Ông Nguyễn Văn H phải chịu 4.500.000đ (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng) tiền chi phí nhắc tin trên phương tiện thông tin đại chúng nhưng được trừ vào số tiền 4.500.000đ (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng) ông H đã nộp tại Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang. Ông H đã nộp đủ chi phí nhắc tin.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại nơi ở cuối cùng./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Yên Thế;
- Chi cục THADS huyện Yên Thế;
- UBND xã H V, huyện Yên Thế;
- Các đương sự (Để thi hành);
- Lưu hồ sơ, VPTA.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Thạo